

Bản án số: 128/2024/HS-ST
Ngày 26 – 12 – 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU – TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Yến Ly**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Trường Hận**

2. Ông **Võ Minh Sơn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Phương Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Khương Bửu Bửu** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu và điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 135/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1990, tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: số D, khóm C, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Văn H1, sinh năm 1964 và bà Trịnh Thị H2, sinh năm 1963; anh, chị, em ruột có 05 người; vợ Thạch Thị H3, sinh năm 1985 và có 02 người con; tiền sự: Không; tiền án: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 07/2008/HSST ngày 23/01/2008 của Tòa án nhân dân thị xã Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 04 tháng 12 ngày tù về tội trộm cắp tài sản, được coi là không có án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/8/2024 đến ngày 10/8/2024 và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 01/8/2024, do muốn sử dụng ma túy nên bị cáo Huỳnh Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94K1-954.77 đi từ nhà đến khu vực cầu S, khóm F, phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu mua ma túy từ người thanh niên (không rõ nhân thân), với số tiền 500.000 đồng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau khi mua được ma túy, bị cáo giấu ma túy vào bên trong túi quần nhỏ phía trước bên phải bị cáo đang mặc, còn bộ dụng cụ sử dụng ma túy bỏ vào bịch nylon treo trên xe rồi điều khiển xe về nhà. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, trên đường về đến vòng xoay cầu N thuộc khóm C, phường N, thành phố B thì bị Đoàn Biên phòng Nhà Mát - Bộ đội Biên phòng tỉnh B và Công an phường N, thành phố B dừng xe, kiểm tra thu giữ bên trong túi quần nhỏ phía trước bên phải bị cáo đang mặc có 01 bịch nylon màu trắng, dạng nếp miệng kéo dính, gần nếp miệng có đường viền màu đỏ, kích thước 3,0cm x 2,0cm bên trong bịch nylon có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy, cùng bộ dụng cụ ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 93/KL-KTHS, ngày 03/8/2024, của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận: *“Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể, bên trong bịch nylon (kí hiệu M) là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,68974 gam”*.

Tại kết quả xét nghiệm ma túy ngày 01/8/2024 của Trung tâm Y tế thành phố B, xác định bị cáo Hải dương T với Methamphetamine MET và và A AMP.

Tại Cáo trạng số: 138/CT-VKS-HS ngày 11/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Huỳnh Văn H về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Văn H như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn H phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,62876 gam, toàn bộ các vỏ phong bì, vỏ gói nylon được chứa trong phong bì ghi “93/GĐMT-2024”.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án tuyên buộc bị cáo phải nộp tiền án hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội và đề xuất của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 01/8/2024, tại khóm C, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Huỳnh Văn H bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,68974 gam Methamphetamine, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ trái phép là 0,68974 gam Methamphetamine nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số: 138/CT-VKS-HS ngày 11/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo không những xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy mà còn gây tác hại cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Để có ma túy sử dụng mà bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vì vậy cần phải xử lý với mức hình phạt tương xứng với mức độ tội phạm đã thực hiện để bị cáo nhận thức được sai phạm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, có xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[5] Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng của vụ án: 01 (một) gói niêm phong, trên gói niêm phong có chữ ký dấu tên Nguyễn Quốc K và 04 (bốn) dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh B cùng dòng chữ "93/GĐMT-2024". Gói niêm phong còn nguyên vẹn (Khối lượng ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định là 0,62876 gam và toàn bộ các vỏ phong bì, bao gói) là vật cấm tàng trữ nên tịch thu và tiêu hủy; 01 gói niêm phong đánh số thứ tự 03, trên gói niêm phong có chữ ký ghi tên Huỳnh Văn H – người bị bắt, chữ ký ghi tên Trần Văn D – người chứng kiến, chữ ký ghi tên Trần Thanh H4 – Cán bộ Đoàn Biên phòng N, chữ ký ghi tên Giang Hoàng V – Trưởng Công an phường N, thành phố B, dấu mộc tròn màu đỏ của Đoàn Biên phòng N, Bộ

đội Biên phòng tỉnh Bạc Liêu. Gói niêm phong còn nguyên vẹn (01 (một) túi nylon màu hồng, trong túi có (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy được gói trong khăn giấy màu trắng) do không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

[7] Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo do không rõ nhân thân nên không làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H 02 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, có khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2024 đến ngày 10/8/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong, trên gói niêm phong có chữ ký dấu tên Nguyễn Quốc K và 04 (bốn) dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh B cùng dòng chữ “93/GĐMT-2024”. Gói niêm phong còn nguyên vẹn (Khối lượng ma túy loại Methamphetamin còn lại sau giám định là 0,62876 gam và toàn bộ các vỏ phong bì, bao gói); 01 gói niêm phong đánh số thứ tự 03, trên gói niêm phong có chữ ký ghi tên Huỳnh Văn H – người bị bắt, chữ ký ghi tên Trần Văn D – người chứng kiến, chữ ký ghi tên Trần Thanh H4 – Cán bộ Đoàn Biên phòng N, chữ ký ghi tên Giang Hoàng V – Trưởng Công an phường N, thành phố B, dấu mộc tròn màu đỏ của Đoàn Biên phòng N, Bộ đội Biên phòng tỉnh Bạc Liêu. Gói niêm phong còn nguyên vẹn (01 (một) túi nylon màu hồng, trong túi có (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy được gói trong khăn giấy màu trắng).

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2024).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Huỳnh Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- CQCSĐT Công an thành phố Bạc Liêu;
- Chi cục THADS thành phố Bạc Liêu;
- Bị cáo, bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Yến Ly